

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 11, Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 07 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp thụ lý số: 09/2022/TLST-DSTC ngày 17 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Hồng K, sinh năm 1956

Địa chỉ: Thôn CT, xã LM, huyện LN, tỉnh BG.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995

Địa chỉ: TDP T, thị trấn TA, huyện YD, tỉnh BG

Bị đơn: Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1945

Địa chỉ: Thôn CT, xã LM, huyện LN, tỉnh BG

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Mai Hồng Q, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 8, ngõ 105/7 đường ADV, phường PT, quận TH, TP HN.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950

Địa chỉ: Thôn CT, xã LM, huyện LN, tỉnh BG

Người đại diện theo ủy quyền của bà Hạnh: Ông Mai Hồng Q, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số 8, ngõ 105/7 đường ADV, phường PT, quận TH, TP HN

- Anh Vũ T1, sinh năm 1984

- Anh Vũ K1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 8, ngõ 105/7 đường ADV, phường PT, quận TH, TP HN

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Vũ Hồng K và ông Đỗ Minh T cùng các đương sự thỏa thuận ông Đỗ Minh T trả cho ông Vũ Hồng K số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) để thực hiện toàn bộ phần nghĩa vụ của ông Thư chưa thực hiện tại hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Vũ Hồng K và ông Đỗ Minh T năm 1995.

Kể từ ngày tiếp theo quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10% của số tiền còn phải thi hành án.

Về án phí: Ông Vũ Hồng K và ông Đỗ Minh T được miễn án phí DSST

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lục Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Công Định